TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:76/2022/QĐST-HNGS	*Yên Mô, ngày 20 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 133/2022/TLST-HNGĐ, ngày 7 tháng 12 năm 2022 về việc: "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Anh Phạm Văn L2, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn L2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về con chung*:** chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn L2 đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn L2 đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị L nộp toàn bố số tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006421 ngày 7 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Hoàn lại cho chị L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND huyện Yên Mô*
- *Chi cục THADS huyện Yên Mô*
- *UBND xã Yên Đồng*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa